

Số: 290/KH-UBND

*Liên Minh, ngày 22 tháng 11 năm 2021*

## **KẾ HOẠCH**

**Phát triển chính quyền số, bảo đảm an toàn thông tin mạng, ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước xã Liên Minh năm 2022**

### **Phần I**

#### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021**

##### **I. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ**

Kế hoạch số 2879/KH-UBND-VH ngày 13/11/2020 về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số năm 2021; Kế hoạch số 3480/KH-UBND-VH ngày 31/12/2020 về việc tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021; Công văn số 249/UBND-VH ngày 01/02/2021 về việc rà soát, bổ sung hồ sơ cán bộ chuyên trách CNTT, Công văn số 870/UBND-VH ngày 16/4/2021 về việc tăng cường ứng dụng chữ ký số, văn bản điện tử trên hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành; Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 02/3/2021 về việc bổ sung, thay thế thành viên Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử huyện Đức Thọ, Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 về việc kiện toàn Tổ giúp việc Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện Đức Thọ, Kế hoạch số 2426/UBND-VH về việc tập huấn sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và chuyển đổi số năm 2021, Công văn số 2752/UBND-VH ngày 30/9/2021 về việc gửi nhận văn bản điện tử và rà soát, đề nghị cấp mới, thu hồi và thay đổi thông tin chữ ký số ... Kế hoạch số: 218/KH-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2020 về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số năm 2021 xã Liên Minh

##### **II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

Năm 2021, hạ tầng công nghệ thông tin tiếp tục được đầu tư, nâng cấp:

- Tỷ lệ trung bình máy tính/CBCC là 93% và 100% máy tính được kết nối internet. Chất lượng máy tính, mạng LAN, Internet tại UBND cấp xã được đảm bảo phục vụ tốt và khai thác hiệu quả ứng dụng CNTT. Tại bộ phận giao dịch một cửa cấp xã cũng được trang bị máy móc đầy đủ để thực hiện giao dịch.

##### **III. CÁC ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ**

**1. Ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan nhà nước.**

- Phần mềm chỉ đạo điều hành hồ sơ công việc, thư điện tử, phần mềm gửi nhận văn bản... được kết nối đến các phòng, ban, ngành và cấp xã phát huy hiệu quả rõ rệt trong giao tiếp, trao đổi thông tin, văn bản với các sở, các phòng, ban, ngành, UBND xã.

- Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các phòng, ban, cơ quan, đơn vị dưới dạng điện tử đạt trên 80%.

- Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử cấp xã đạt 80%.

- Áp dụng hiệu quả chữ ký số trong trao đổi văn bản giữa các ban ngành tại UBND xã.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử sau khi thay đổi bộ máy.

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đã được triển khai xây dựng, hiện nay UBND xã đã đưa vào vận hành, ổn định và bảo đảm điều kiện kỹ thuật cho các cuộc họp qua môi trường mạng nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí đặc biệt là trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19. Trong năm 2021, đã phục vụ trên 30 cuộc họp.

- Hiện nay tất các cán bộ công chức xã đã được cấp hộp thư điện tử công vụ và sử dụng thường xuyên trao đổi công việc.

- Hệ thống các phần mềm ứng dụng và CSDL chuyên ngành phục vụ cho các nghiệp vụ quản lý chuyên ngành đã được các phòng, ban ngành, đoàn thể sử dụng có hiệu quả như: Phần mềm quản lý cán bộ công chức; phần mềm truyền thanh cơ sở, phần mềm quản lý hộ tịch; phần mềm quản lý kế Toán - Tài chính, tài sản như: Tamis, DAS; phần mềm quản lý bản đồ địa chính, quản lý đất đai...

## **2. Ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp.**

- Sau khi UBND huyện nâng cấp Cổng thông tin điện tử huyện và trang thông tin điện tử các xã, thị trấn. Cổng thông tin điện tử của xã là trang con của cổng thông tin điện tử cấp huyện. Trang thông tin điện tử của xã đã cung cấp đầy đủ thông tin và dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP, ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang/cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. Công khai minh bạch thông tin trên Cổng thông tin điện tử theo Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh.

## **IV. NGUỒN NHÂN LỰC**

- UBND xã đã kiện toàn BCD xây dựng Chính quyền điện tử, Lãnh đạo phụ trách CNTT (Chức danh Giám đốc CNTT) và chuyên trách CNTT tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do sở Thông tin - Truyền thông, trung tâm CNTT&TT tỉnh, các ngành các cấp tổ chức. hiện tại UBND xã có 01 đồng chí chuyên trách CNTT. 90% CBCC cấp chứng chỉ theo đúng quy định và sử dụng thành thạo máy tính, khai thác thông tin và một số phần mềm liên quan phục vụ cho công việc.

- Năm 2021, UBND huyện phối hợp với UBND xã tổ chức tập huấn kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho lãnh đạo CIO xã và phần mềm hồ sơ công việc (01 cuộc)

## **V. AN TOÀN THÔNG TIN**

- Phổ biến và triển khai kịp thời các hướng dẫn thực thi công tác an toàn, an ninh thông tin của các cơ quan cấp tỉnh, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc để lộ, lọt thông tin, chống xâm nhập, khai thác thông tin mật ở các cơ quan, đơn vị. Tổ chức quán triệt việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho đội ngũ lãnh đạo, đội ngũ CBCCVN.

- Các phòng, ban UBND xã đầu tư mua phần mềm diệt virus có bản quyền cài đặt trên các máy tính.

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Tổng kinh phí đầu tư cho CNTT xã năm 2021: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)

+ Chi cho hạ tầng kỹ thuật CNTT (VND): 30.000.000đ

+ Chi cho đào tạo CNTT (VND): 5.000.000đ

+ Chi cho ứng dụng CNTT (VND): 15.000.000đ

## **Phần II**

### **NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2022**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0;

- Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh về Quy chế và sử dụng hệ thống DVC trực tuyến mức độ 3 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh.

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số: 3494/KH-UBND ngày 16/11/2021 của UBND huyện Đức Thọ về Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022

- Các văn bản pháp lý liên quan khác.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Ứng dụng Công nghệ thông tin rộng rãi, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT đảm bảo hiện đại, đồng bộ và trở thành nhu cầu thiết yếu trong hoạt động của cơ quan nhà nước, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, quản lý chuyên ngành, lĩnh vực và góp phần hoàn thiện chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số, bảo đảm an toàn thông tin; hướng tới đô thị thông minh và kinh tế số; gắn quá trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số với hiện đại hóa nền hành chính, tạo đột phá nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính.

Chuyển đổi số hướng đến thực hiện mục tiêu toàn diện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, trọng tâm là phát triển hạ tầng số, cơ sở dữ liệu số tạo nền tảng phát triển chính quyền số, kinh tế số, hướng đến xã hội số; gắn quá trình chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng cung cấp dịch vụ công của chính quyền các cấp.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Tiếp tục nâng cao, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT theo hướng số hóa, kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin đáp ứng nhu cầu ứng dụng CNTT xã:

100% cán bộ công chức cấp xã được trang bị máy tính kết nối internet để phục vụ công việc; hệ thống mạng LAN, mạng internet, máy in, máy photocopy, máy scan... đảm bảo phục vụ công việc.

- 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm hành chính công; trên 30% hồ sơ TTHC tiếp nhận và thụ lý qua DVC TT mức độ 3 và 4.

- Trên 60% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% các văn bản cấp xã được trao đổi trực tuyến trong nội bộ và giữa các cơ quan với nhau, tiến tới không chuyển văn bản giấy.

- UBND xã cung cấp đầy đủ các thông tin đồng thời đẩy mạnh hoạt động giám sát việc công khai, minh bạch trên Cổng/Trang TTĐT theo Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh, nhằm bảo đảm quyền và cơ hội tiếp cận thông tin của người dân và doanh nghiệp.

- Đảm bảo an toàn thông tin mạng của cơ quan nhà nước.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Hoàn thiện môi trường chính sách**

- Rà soát, cập nhật bổ sung hệ thống văn bản liên quan đến ứng dụng và phát triển CNTT, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, đô thị thông

minh và kinh tế số, các kế hoạch đã đề ra trên cơ sở văn bản chỉ đạo của các cấp phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của xã

- Thực hiện các văn bản hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các nội dung về an toàn thông tin theo hướng quy định về trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin đối với tổ chức, cá nhân; các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, triển khai các quy định, hướng dẫn thu thập, cập nhật, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu nhằm bảo đảm khả năng tiếp cận và sử dụng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân; đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ CNTT.

- Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống văn bản quy định, quy chế về ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng theo các quy định hiện hành. Tích cực ứng dụng, phát triển CNTT, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

## **2. Phát triển hạ tầng số**

- Tham mưu các ngành chuyên môn thực hiện từng bước xây dựng trực liên thông tích hợp dùng chung (LGSP) các ứng dụng của tỉnh nhằm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu..., từng bước chuyển đổi mạng Internet từ giao thức Ipv4 sang Ipv6.

- Đảm bảo cung ứng ngày càng tốt hơn dịch vụ công có chất lượng đối với người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử Hà Tĩnh, phiên bản 2.0.

- Tăng cường trang bị mới, nâng cấp cơ sở hạ tầng, phần mềm được đầu tư từ các nguồn kinh phí khác được cấp theo quy định, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển chính quyền số và ứng dụng CNTT; nâng cấp kết nối đường truyền Internet tại UBND xã.

## **3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ**

### **3.1. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan nhà nước.**

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, phần mềm quản lý hồ sơ công việc, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, đặc biệt đối với cấp huyện, cấp xã.

- Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số đồng bộ trong cấp ủy, chính quyền các cấp, bao gồm số hóa hồ sơ, văn bản, tài liệu, mọi quy trình nghiệp vụ và giao dịch giữa các cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức với người dân, doanh nghiệp...

- Thực hiện các chế độ báo cáo (báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội...) phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

- Triển khai ứng dụng hệ thống báo cáo - Thống kê của tỉnh.

- Triển khai ứng dụng có hiệu quả các phần mềm do các sở ngành triển khai.

- Số hóa hồ sơ, tài liệu của địa phương.

- Chuyển đổi số trên các lĩnh vực: Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp, tài nguyên môi trường, văn hóa và du lịch, an ninh trật tự an toàn giao thông.

### **3.2. Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp.**

- Ứng dụng các giải pháp hỗ trợ quản lý y tế thông minh, giáo dục thông minh...

- Ứng dụng đồng bộ các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả hệ thống hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4, kết hợp thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Buu chính công ích.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của trang thông tin điện tử cấp xã, đảm bảo cung cấp thông tin, tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư.

### **4. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Triển khai các hệ thống bảo đảm an toàn thông tin; tăng cường hoạt động an toàn thông tin cho hệ thống CNTT.

- Phổ biến và triển khai kịp thời các hướng dẫn thực thi công tác an toàn, an ninh thông tin của các cơ quan cấp tỉnh, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc để lộ, lọt thông tin, chống xâm nhập, khai thác thông tin mật ở các cơ quan, đơn vị. Tổ chức quán triệt việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho đội ngũ lãnh đạo, đội ngũ CBCCVN.

- Thường xuyên cử công chức phụ trách CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

### **5. Phát triển nguồn nhân lực**

- Huy động các nguồn lực theo hình thức thuê dịch vụ CNTT do các doanh nghiệp CNTT cung cấp, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

- Tham mưu UBND xã tổ chức các cuộc tập huấn chuyên môn liên quan đến CNTT, bố trí chuyên trách CNTT tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về CNTT, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực làm chủ công nghệ và khai thác hiệu quả hạ tầng CNTT. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ quản lý, xử lý, ban hành văn bản trên môi trường mạng, đẩy nhanh tiến độ công việc.

- Tham gia các lớp tập huấn dành cho cán bộ, công chức, viên chức khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, DVCTT mức độ 3,4 và làm việc trên môi trường mạng.

#### **IV. GIẢI PHÁP**

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp; phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử xã, hệ thống truyền thanh cơ sở nhằm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về chính sách, chủ trương, các lợi ích của việc ứng dụng CNTT trong đời sống xã hội, đặc biệt là ứng dụng dịch vụ công trực tuyến.

2. Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hiện hành về ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số trên địa bàn xã.

3. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp: Tạo điều kiện thuận lợi và phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai ứng dụng CNTT nhanh và hiệu quả. Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền số; hỗ trợ các cá nhân, tổ chức thực hiện các DVCTT mức độ 3, 4.

4. Thu hút nguồn lực CNTT: Tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương qua các chương trình, dự án CNTT; ngân sách tỉnh, huyện, xã cho đầu tư ứng dụng CNTT. Huy động vốn từ các doanh nghiệp, thuê dịch vụ của doanh nghiệp, tăng cường huy động các nguồn vốn xã hội hóa.

5. Thu hút các dự án đầu tư về phát triển chính quyền số trên tất cả các lĩnh vực.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**Kinh phí dự kiến bố trí trong năm 2022: 40.000.000 đ. Trong đó:**

- Chi cho hạ tầng kỹ thuật: 20.000.000 đ
- Chi cho ứng dụng CNTT: 10.000.000
- Chi cho đào tạo, tập huấn: 10.000.000đ

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Văn phòng UBND xã**

- Tiếp tục nâng cao công tác quản lý, vận hành Hệ thống quản lý văn bản và điều hành hồ sơ công việc. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị gửi, nhận văn bản theo đúng quy định của Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, ban hành văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tiếp tục vận hành phần mềm hành chính công đảm bảo theo quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Rà soát các thủ tục hành chính trọng tâm, được sử dụng chủ yếu trong huyện đưa lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

- Tiếp tục vận hành, đảm bảo hệ thống Hội nghị trực tuyến được duy trì ổn định và xuyên suốt.

- Duy trì, phối hợp với các thành viên Ban biên tập Cổng TTĐT cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời hoạt động của các cấp chính quyền để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Theo dõi, đôn đốc các bộ phận tăng cường sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ và chữ ký số chuyên dùng trong gửi, nhận văn bản.

## **2. Công chức VH-TT xã**

- Chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này; Trực tiếp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo các ngành theo quy định.

- Tăng cường công tác đánh giá, kiểm tra ứng dụng CNTT trong hoạt động của các ban, ngành, địa phương; tổ chức hệ thống đảm bảo an toàn thông tin, phối hợp với các tổ chức triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT.

- Tuyên truyền, phổ biến lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trong giải quyết TTHC đến người dân, doanh nghiệp trên trang Thông tin điện tử cấp xã.

- Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin trong cán bộ và toàn thể nhân dân.

## **3. Ban Tài chính – Ngân sách xã.**

- căn cứ dự trù các hạng mục đầu tư cho phát triển chính quyền số và công nghệ thông tin của địa phương; Ban tài chính tham mưu UBND xã cân đối vốn, xem xét, quyết định. Đánh giá về việc sử dụng kinh phí của kế hoạch ứng dụng CNTT đúng mục đích, có hiệu quả.

## **4. Công chức văn phòng Nội vụ xã**

- Phối hợp chặt chẽ với công chức VH-TT xã xây dựng kế hoạch CCHC xã gắn với Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan UBND xã năm 2022.

- Chủ trì phối hợp với các ban, ngành có liên quan theo dõi, đánh giá mức độ thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 vào làm tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua hàng năm của ban, ngành cấp xã. Đặc biệt là trừ điểm thi đua cuối năm đối với những bộ phận, ban ngành không thực hiện hoặc thực hiện kém hiệu quả về DVC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

### **Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng VH-TT huyện
- Chủ tịch; Phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu: Vp.UBND.

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quốc Hoạt**